

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nguyên tắc, chủng loại, đối tượng, kế hoạch, kinh phí, cấp phát, điều chuyển, thu hồi, bảo quản, giao nhận, sửa chữa, đào tạo, tập huấn, chế độ thông tin, báo cáo và trách nhiệm trong quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, thiết bị chuyên dùng của lực lượng Kiểm ngư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Kiểm ngư viên.
2. Thuyền viên tàu Kiểm ngư.
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ và thiết bị chuyên dùng của lực lượng Kiểm ngư.

Điều 3. Nguyên tắc trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ và thiết bị chuyên dùng của lực lượng Kiểm ngư

1. Tuân thủ Hiến pháp, Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và quy định tại Thông tư này.
2. Bảo đảm chất lượng, hiệu quả hoạt động và đáp ứng yêu cầu công tác của lực lượng Kiểm ngư.
3. Bảo đảm đúng tiêu chuẩn, đúng kế hoạch và đúng đối tượng sử dụng.

Điều 4. Các loại vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ trang bị cho lực lượng Kiểm ngư

1. Các loại vũ khí quân dụng trang bị cho lực lượng Kiểm ngư được quy định tại Điều 9 Nghị định số 76/2014/NĐ-CP.
2. Công cụ hỗ trợ gồm:
 - a) Các loại súng dùng để bắn đạn nhựa, đạn cao su, hơi cay, hơi ngạt, chất gây mê, từ trường, la-de, pháo hiệu và các loại đạn sử dụng cho các loại súng này;
 - b) Các loại phương tiện xịt hơi cay, hơi ngạt, chất độc, chất gây mê, chất gây ngứa;
 - c) Các loại lựu đạn khói, lựu đạn cay, quả nổ;
 - d) Các loại dùi cui điện, dùi cui cao su, dùi cui kim loại, khóa số tám, áo giáp các loại, găng tay điện, găng tay bắt dao, lá chắn, mũ chống đạn.

Điều 5. Lập kế hoạch trang bị và kinh phí bảo đảm cho việc trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, thiết bị chuyên dùng của lực lượng kiểm ngư

1. Cục Kiểm ngư lập kế hoạch trang bị vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, thiết bị chuyên dùng của lực lượng Kiểm ngư trên cơ sở tổng hợp kế hoạch trang bị của các đơn vị trực thuộc báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định trang bị.

2. Kinh phí bảo đảm cho việc mua sắm, cấp phát, điều chuyển, sửa chữa, thu hồi, xây dựng kho, nơi cất giữ, đào tạo, tập huấn nghiệp vụ về quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ và thiết bị chuyên dùng của lực lượng Kiểm ngư được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chương II **TRANG BỊ, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG** **VŨ KHÍ QUÂN DỤNG, CÔNG CỤ HỖ TRỢ**

Điều 6. Đối tượng được trang bị vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ

1. Cục Kiểm ngư.
2. Chi cục Kiểm ngư Vùng.
3. Chi đội Kiểm ngư.
4. Trạm Kiểm ngư.
5. Tàu Kiểm ngư.

Điều 7. Đối tượng được giao sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ

1. Đối tượng được giao sử dụng vũ khí quân dụng

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 6 Thông tư này có trách nhiệm giao súng ngắn, súng tiểu liên và đạn sử dụng cho các loại súng này cho Kiểm ngư viên, Thuyền viên tàu Kiểm ngư là công chức có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư này để trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản trên các vùng biển Việt Nam;

b) Cục trưởng Cục Kiểm ngư có trách nhiệm giao súng trung liên, súng đại liên, súng 14,5mm (mi-li-mét) trang bị trên tàu Kiểm ngư và đạn sử dụng cho các loại súng này cho Thuyền viên tàu Kiểm ngư là công chức có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Thông tư này để trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản trên các vùng biển Việt Nam.

2. Đối tượng được giao sử dụng công cụ hỗ trợ

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 6 Thông tư này có trách nhiệm giao công cụ hỗ trợ cho Kiểm ngư viên, Thuyền viên tàu Kiểm ngư có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Thông tư này để trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của Kiểm ngư.

Điều 8. Sử dụng vũ khí quân dụng

Khi thi hành công vụ, người được giao sử dụng vũ khí quân dụng phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Việc nổ súng phải tuân thủ quy định tại

Điều 22 của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Điều 9 của Nghị định số 25/2012/NĐ-CP, phù hợp với Hiến pháp năm 2013 và các quy định hiện hành khác của pháp luật về sử dụng vũ khí quân dụng trong khi thi hành công vụ.

Điều 9. Sử dụng công cụ hỗ trợ

Khi thi hành công vụ, người được giao sử dụng công cụ hỗ trợ phải tuân thủ theo quy định tại Điều 33 Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 25/2012/NĐ-CP, Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 30/2012/TT-BCA ngày 29/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh.

Điều 10. Tiêu chuẩn của người được giao sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ

1. Tiêu chuẩn của người được giao sử dụng vũ khí quân dụng:
 - a) Có phẩm chất đạo đức tốt;
 - b) Có sức khỏe phù hợp với công việc được giao;
 - c) Được huấn luyện về chuyên môn và kiểm tra định kỳ về kỹ năng sử dụng vũ khí quân dụng;
 - d) Được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận sử dụng vũ khí quân dụng.
2. Người được giao sử dụng công cụ hỗ trợ phải được tập huấn về tính năng, tác dụng, kỹ năng sử dụng công cụ hỗ trợ.

Điều 11. Cấp phát, điều chuyển, thu hồi vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ của lực lượng Kiểm ngư

1. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định cấp phát, điều chuyển, thu hồi vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ của lực lượng Kiểm ngư trên toàn quốc theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản.

2. Cục trưởng Cục Kiểm ngư thực hiện việc cấp phát, điều chuyển, thu hồi vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ đối với các đơn vị trực thuộc sau khi có quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Việc cấp phát, điều chuyển, thu hồi vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ phải có quyết định bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký quyết định thực hiện cấp phát, điều chuyển, thu hồi vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, Cục trưởng Cục Kiểm ngư phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan cấp giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ và báo cáo Tổng cục Thủy sản để theo dõi, quản lý.